TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 8 - 2023
V/v: Ly hôn giữa chị B và anh M

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Ngô Văn Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Phạm Thị Thanh Hải – kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 69/2023/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 27 /2023/QĐST- HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa:

*Nguyên đơn***:** Chị Vũ Thị B, sinh năm 2000 – *Đề nghị giải quyết vắng mặt*

Đia chỉ: thôn ĐH, xã TP, huyện TT, Thái Bình

Bị đơn: Anh Vũ Đình M, sinh năm 1998 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn 1 ĐH, xã TP, huyện Thái Thụy, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2023, bản tự khai 11/4/2023 và ý kiến tại phiên hoà giải nguyên đơn là chị Vũ Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình M tự nguyện tìm hiểu từ năm 2015, đến khoảng tháng 9/2017 thì chị có thai với anh Vũ Đình M được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán nhưng do chị chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn nên chị và anh Vũ Đình M chưa được đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Đến ngày 15/6/2018 chị và anh Vũ Đình M đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TP. Sau khi kết hôn chị và anh Vũ Đình M làm ăn cư trú tại thôn 1 ĐH, TP, , Thái Bình.

Chung sống hòa thuận đến tháng 3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, mâu thuẫn căng thẳng nên cũng từ năm tháng 3/2022 đến nay chị và anh Vũ Đình Mười ly thân mỗi người một nơi. Từ khi ly thân đến nay mặc dù hai bên gia đình đã hòa giải nhưng do tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Vũ Đình Mười không còn nên vợ chồng không đoàn tụ được. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Vũ Đình Mười

Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị và anh Vũ Đình M có hai con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 và Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022. Trong đơn đề nghị giải quyết ly hôn chị yêu cầu giải quyết giao cho chị trực tiếp nuôi con Vũ Minh Kh, giao cho anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi con Vũ Khánh L hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tại phiên hoà giải ngày 14/7/2023, chị khai do chị được biết anh Vũ Đình M không đến tòa án để trình bày nguyện vọng được nuôi con nên nếu Tòa án giao cả hai con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng chị cũng nhất trí. Hiện nay chị làm kinh doanh có thu nhập từ 9 – 10 triệu đồng/tháng, ngoài ra có bố mẹ chị phụ trợ giúp cho chị việc chăm sóc con chung nên chị không yêu cầu anh Vũ Đình Mười cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh Vũ Đình M có nguyện vọng nuôi con chị cũng nhất trí giao con Vũ Khánh L cho anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi như đơn khởi kiện chị đã trình bày

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Chị và anh Vũ Đình M không nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại đơn Toà án nhận ngày 19/4/2023, qua đường bưu điện, anh Vũ Đình M có ý kiến nhất trí với toàn bộ yêu cầu của chị Vũ Thị B. Tuy nhiên, quá trình giải quyết anh Vũ Đình M không đến Toà án làm việc.

- *Biên bản lấy lời khai bà Vũ Thị Tr, sinh năm 1976; Địa chỉ: thôn ĐH, xã TP, huyện TT, tỉnh Thái Bình là mẹ đẻ của anh Vũ Đình Mười có nội dung*: Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M tự nguyện tìm hiểu được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, sau khi sinh con chung là cháu Vũ Khánh L thì anh, chị mới đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống nên từ năm 2022 anh, chị ly thân. Nay chị Vũ Thị B yêu cầu giải quyết ly hôn ý kiến của anh Vũ Đình M và gia đình đều nhất trí. Hiện nay anh Vũ Đình M làm ăn tự do tại Hà Nội bà nhận thay toàn bộ văn bản tố tụng của Toà án và giao lại cho anh Vũ Đình M. Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M có hai con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 và Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022, hiện nay cháu Vũ Khánh L đang ở cùng với anh Vũ Đình M gia đình, anh Vũ Đình M nhất trí đề nghị trực tiếp nuôi con Vũ Khánh L.

Xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã Thuỵ Phong có nội dung: Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TP vào ngày 15/6/2018 có. Quá trình chung sống và phát sinh mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M như thế nào chị địa phương không rõ nhưng khoảng từ năm 2021 đến nay chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M không cùng chung sống với nhau, theo phản ánh từ dư luận anh chị có mâu thuẫn dẫn đến ly thân. Nay chị Vũ Thị B có yêu cầu giải quyết ly hôn anh Vũ Đình M đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết. Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M có hai con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 và Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022. Đề nghị Tòa án căn cứ vào điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung của hai bên đương sự để giao trách nhiệm nuôi dưỡng con chung đảm bảo điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung tốt nhất. Cả hai anh chị đều đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Vũ Thị B ly hôn anh Vũ Đình M; Về con chung: Đề nghị áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao cho chị Vũ Thị B trực tiếp nuôi con Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022, giao cho anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi con Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[2.1]. *Quan hệ hôn nhân*: Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TP, huyện TT, tỉnh Thái Bình vào ngày 15/6/2018, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống khoảng đến tháng 3/2022 thì

phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm. Từ khi mâu thuẫn đến nay chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M ly thân. Từ khi ly thân, hai bên không còn quan tâm đến nhau, cắt đứt mọi liên lạc. Anh Vũ Đình M biết rõ chị Vũ Thị B yêu cầu giải quyết ly hôn nhưng bỏ mặc không đến làm việc nên không có giải pháp nào hoà giải cho anh chị. Bà Vũ Thị Tr là mẹ đẻ của anh Vũ Đình M cũng xác định về tình trạng mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M đúng như lời trình bày chị Vũ Thị B. Từ các chứng cứ đã thu thập, xác định tình trạng mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Vũ Thị B ly hôn anh Vũ Đình M.

[2.2]. *Về việc nuôi dưỡng con chung*: Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M có hai con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 và Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022. Hiện nay cháu Vũ Khánh L đang do anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Vũ Minh Kh đang do chị Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy anh Vũ Đình M và chị Vũ Thị B đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, đề nghị của chị Vũ Thị B về việc được giữ nguyên việc nuôi con chung như hiện tại là đảm bảo sự ổn định cuộc sống của các con chung và phù hợp với các điều 81, 82, 83, 84, 88 Luật Hôn nhân và gia đình, nên giao cho chị Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Minh Kh, giao cho anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Khánh L đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hai bên có quyền thăm nom con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung*: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Chị Vũ Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị B ly hôn anh Vũ Đình M

2.Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M có hai con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/6/2017 và Vũ Minh Kh, sinh ngày 29/10/2022. Giao cho chị Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Minh Kh, giao cho anh Vũ Đình M trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Khánh L đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M có quyền thăm nom con chung, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Vũ Thị B đã nộp theo biên lai số 0005292 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Vũ Thị B đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị B và anh Vũ Đình M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã TP;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hương Lan